

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2023/HSST

Ngày: 08/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nghĩa và ông Trần Ngọc Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đức Vũ Tài – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 08/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh ngày 17/6/1991, tại Phú Yên; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT: Khu phố M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đinh Văn K, sinh năm 1962 và bà Lê Thị A, sinh năm 1961. Bị cáo có 02 anh, 01 em. Vợ Trần Thị Như T, sinh năm 1991. Có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Đường K, Phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trọng V, sinh năm 1982, địa chỉ: Khu phố P, phường HH, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/6/2020, Đinh Văn T điều khiển xe mô tô biển số V lưu hành trên đường Nguyễn Văn L thuộc phường PL, thành phố T, tỉnh Phú Yên vi phạm luật giao thông đường bộ, bị tổ công tác của Đội cảnh sát giao thông – trật tự Công an thành phố Tuy Hòa kiểm tra. T xuất trình giấy phép lái xe hạng A1, số 541136798568 mang tên Đinh Văn T sinh ngày 16/7/1991, trú tại xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, có dán ảnh T và có dấu “Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên” đề cấp ngày 30/6/2015, cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản tạm giữ giấy phép lái xe để xử lý. Qua điều tra, T khai vào năm 2015, T cung cấp giấy chứng minh nhân dân bản photo, hình ảnh chân dung của T cho một phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch nhờ mua giúp giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 10 ngày sau, người phụ nữ này giao giấy phép lái xe giả hạng A1, mang tên Đinh Văn T. T thanh toán số tiền 1.500.000 đồng theo thỏa thuận cho người phụ nữ trên. Sau đó, T sử dụng giấy phép lái xe giả trên để tham gia giao thông cho đến khi bị phát hiện.

Tại Công văn số 78/SGTVT ngày 19/01/2022 của Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên xác định không cấp giấy phép lái xe hạng A1, số 541136798568 cho Đinh Văn T.

Tại kết luận giám định số 87/GĐ-PC09 ngày 02/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Yên kết luận: Giấy phép lái xe hạng A1, số 541136798568 mang tên Đinh Văn T, sinh ngày 16/7/1991, trú tại xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 30/6/2015 là giả.

Vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 541136798568 do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp cho Đinh Văn T ngày 30/6/2015.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSTH ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Ngày 26/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa ra Quyết định số 16/2022/HSST-QĐ trả hồ sơ điều tra bổ sung. Ngày 30/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa ra văn bản số 30/VKS-HS về việc giữ nguyên Cáo trạng vụ án Đinh Văn T. Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo T. Đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu

nhập, phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đinh Văn T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ người làm chứng đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau; phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/6/2020, Đinh Văn T sử dụng giấy phép lái xe giả hạng A1, số 541136798568 do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp cho Đinh Văn T ngày 30/6/2015, điều khiển xe mô tô biển số V1lur hành trên đường Nguyễn Văn Lbntthuộc phường PL, thành phố T, tỉnh Phú Yên, chạy quá tốc độ quy định, bị tổ công tác của Đội cảnh sát giao thông – trật tự Công an thành phố Tuy Hòa kiểm tra, phát hiện. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc để có được giấy phép lái xe do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp thì phải trải qua việc học và thi sát hạch lái xe. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi đưa thông tin cá nhân của mình cho người khác để làm giả giấy phép lái xe của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên là phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính nhà nước được pháp luật bảo vệ.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự. Do đó, bị cáo Đinh Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm, đang mang thai, con còn nhỏ nên HĐXX xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nghề sửa xe, có thu nhập, nên phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước nhằm răn đe và thể hiện tính nghiêm khắc của pháp luật để bị cáo nhận thức, tu chí làm ăn thành công dân lương thiện.

[8] Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ là 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 541136798568 do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp cho Đinh Văn T ngày 30/6/2015. Xét đây là giấy phép lái xe giả, không có giá trị sử dụng nhưng có ý nghĩa chứng minh tội phạm nên cần thiết tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đinh Văn T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Phạt bổ sung bị cáo T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp sung quỹ nhà nước.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ 01 giấy phép lái xe giả hạng A1, số

541136798568 do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp cho Đinh Văn T ngày 30/6/2015.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. Tuy Hòa;
- CQCSĐT Tp. Tuy Hòa;
- CQ THAHS Tp. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.
- Lưu AV, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Uyên